

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 08 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 (Sau đây viết tắt là: 16/3/2021) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 28/3/2021, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn K (tên gọi khác: T), sinh năm 2001 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện nay: LK C35, Khu đô thị E, quận B, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay; có mặt.

2. Vũ Thành Đ, sinh năm 2002 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Mai Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K (Tên gọi khác: T):** Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lò Văn H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; có mặt.

2. Anh Vũ Đình L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Anh Trần Văn V; anh Trương Quang P; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h ngày 17/01/2021, Lò Văn K (Tên gọi khác là T) và Vũ Thành Đ gặp một đối tượng tên Thành (quen biết với nhau từ trước nhưng không biết lai lịch) tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Sau đó, Thành điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát: 88F8-9753 (*Sau đây viết tắt là: BKS: 88F8-9753*) của Đ chở K và Đ đi đến huyện L, tỉnh Hà Nam để đi trộm cắp tài sản (Thành đã chuẩn bị xà cày, búa tạ, thanh sắt mũi nhọn trong bao tải từ trước). Trên đường đi Thành nói với K và Đ “*Có nhà dân ở gần đê, trong nhà có két sắt, trong két chắc có tiền, về đây lấy*”. Đến khoảng 22h45’ cùng ngày, khi đi đến nhà anh Phan Văn Đ tại trang trại chăn nuôi thuộc thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, quan sát trong nhà không có ai, K và Thành đi vào phòng ngủ, lấy chiếc màn trải bên dưới rồi bê két sắt đặt lên trên rồi dùng xà cày, búa tạ và thanh sắt mũi nhọn để cạy phá cửa két sắt lấy số tiền 30.000.000 đồng đưa cho K cầm, sau đó đưa cho Đ cất giấu trong túi quần. Thành thấy trên bàn phòng khách có 01 chiếc tivi Sharp loại 32 inch, liền rút dây ổ cắm bê đưa cho Đ ôm. Sau đó, Thành quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 90H9-4688 dựng ở sân, Thành lấy chìa khóa xe để ở bàn mở khóa điện, nổ máy rồi đưa cho K điều khiển một mình, còn Thành điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 88F8-9753 chở Đ ngồi sau ôm tivi đi

ra khỏi khu vực trang trại thì bị anh Phan Văn Đ phát hiện truy hô, sau đó bị Tổ tuần tra Công an huyện Lý Nhân phát hiện, yêu cầu dừng xe thì Thành, K đã vút xe lại bỏ chạy thoát, Đ bị bắt giữ trên tay vẫn đang ôm chiếc tivi nhãn hiệu Sharp loại 32 ích. Công an huyện Lý Nhân đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ: Tại túi quần phía sau, bên phải của Đ số tiền 30.000.000 đồng (được niêm phong kí hiệu A1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (được niêm phong kí hiệu A2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsamrt (được niêm phong kí hiệu A3); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 90H9-4688; 01 ti vi nhãn hiệu Sharp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 88F8-9753.

Đến khoảng 09h30' ngày 18/01/2021, Công an huyện Lý Nhân đã phát hiện, bắt giữ được Lò Văn K tại khu vực xã T giáp ranh với xã C, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

* Ngày 18/01/2021, Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà anh Phan Văn Đ, thu giữ: 01 kết sắt mặt trước bị hư hỏng, 01 xà cày dài 83cm, 01 búa tạ dài 53cm, 01 chiếc màn màu xanh ngọc.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn K và Vũ Thành Đ không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-ĐGTS ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân kết luận: “Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, BKS 90H9-4688 là 14.420.000 đồng; Giá trị chiếc tivi nhãn hiệu Sharp loại 32 ích là 1.107.000 đồng; Giá trị chiếc kết sắt là 1.716.000 đồng”.

* Vật chứng đã thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành trả lại cho anh Phan Văn Đ toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt gồm: số tiền 30.000.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, BKS 90H9-4688, 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sharp loại 32 ích và chiếc kết sắt bị phá hỏng cùng chiếc màn màu xanh ngọc.

* Trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Đình L và anh Lò Văn H (là anh trai của các bị cáo) đã tự nguyện bồi thường thiệt hại giá trị chiếc kết sắt bị phá hỏng cho anh Phan Văn Đ số tiền là 2.000.000 đồng, anh Đ không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

* Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSLN ngày 15/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Lò Văn K (tên gọi khác T) và Vũ Thành Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Lò Văn K từ 24 đến 30 tháng tù; bị cáo Vũ Thành Đ từ 18 đến 24 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Các bị cáo Lò Văn K và Vũ Thành Đ đã thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi cùng nhau trộm cắp tài sản tại nhà anh Phan Văn Đ ở xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam vào đêm ngày 17/01/2021 cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và cùng xác định: Trong vụ án này còn có đối tượng tên “Thành” có quen biết với các bị cáo từ trước đã chuẩn bị công cụ và rủ các bị cáo đi trộm cắp tại địa điểm trên. Các bị cáo đều không có ý kiến gì đối với các hành vi, văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K trình bày: Không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đồng thời phân tích về nhân thân, độ tuổi, thành phần và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Lò Văn K với mức án thấp nhất.

- Anh Lò Văn H và anh Vũ Đình L trình bày: Các anh là anh trai của các bị cáo, quá trình điều tra đã bồi thường chiếc kết sắt bị hư hỏng cho bị hại với số tiền 2.000.000 đồng. Các anh không ý kiến gì về số tiền trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với đơn trình báo cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, cùng các văn bản tố tụng hình sự khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án, các vật chứng đã thu giữ cũng như chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, đảm bảo tính logic, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 23h ngày 17/01/2021, tại khu nhà ở trong trang trại chăn nuôi của anh Phan Văn Đ thuộc thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Lò Văn K, Vũ Thành Đ cùng 01 đối tượng tên “Thành” đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà dùng xà cây, búa tạ, thanh sắt mũi nhọn phá kết sắt trộm cắp số tiền 30.000.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 90H9-4688, trị giá 14.420.000 đồng và 01 tivi nhãn hiệu Sharp 32 inch, trị giá 1.107.000 đồng của anh Phan Văn Đ, trên đường tẩu tán thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổng giá trị tài sản đã trộm cắp có giá trị là 45.527.000 (*Bốn mươi năm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn*) đồng.

Hành vi nêu trên của Lò Văn K và Vũ Thành Đ đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên Thành (các bị cáo khai cùng trộm cắp trong vụ án), các bị cáo xác định chỉ biết người này quê ở tỉnh Hà Nam nhưng không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên vẫn chưa xác định được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật. Xét thấy phù hợp, do đó HĐXX không đề cập.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, đặc biệt tại các khu vực nông thôn có trang trại ít người qua lại, gieo rắc nỗi lo lắng, tâm lý hoang mang và bức xúc trong nhân dân, làm xã hội mất ổn định.

Các bị cáo đều là những thanh niên có tuổi đời còn rất trẻ, nhưng lại không chịu học tập, tu dưỡng trở thành người tốt, lại luôn thể hiện lối sống buông thả, ngoài vòng pháp luật, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, nên khi bị rủ rê, thấy có cơ hội là thực hiện ngay hành vi phạm tội. Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành những thanh niên tốt, cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

Đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên xét ở dạng đồng phạm có tính chất giản đơn. Các bị cáo đều tiếp thu ý chí từ đối tượng tên “Thành” cùng trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

- *Về nhân thân*: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm; đây là lần đầu các bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại toàn bộ cho bị hại; gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường tài sản bị hư hỏng (chiếc kết sắt) do bị cây phá cho bị hại. Ngoài ra, Vũ Thành Đ luôn thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, có ý thức sửa chữa lỗi lầm; bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; qua xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đang mắc bệnh hiểm nghèo (Ung thư giai đoạn cuối). Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX sẽ cân nhắc yếu tố nhân thân và các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm chấp hành án, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với Lò Văn K và Vũ Thành Đ để đảm bảo thi hành án, nên quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là anh Phan Văn Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cũng như đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại đối với chiếc kết sắt bị hư hỏng (do bị cây phá) số tiền là 2.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 88F8-9753, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Vũ Thành Đ, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để thực hiện tội phạm, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsamrt màu đen được xác định là tài sản riêng của Vũ Thành Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tiếp tục thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- Đối với 01 xà cây bằng kim loại, 01 búa tạ bằng kim loại là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 thanh sắt nhọn và 01 bao tải, Lò Văn K khai Thành cầm theo trên đường điều khiển xe mô tô rời khỏi nhà anh Phan Anh Đ nhưng đã bị rơi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đã truy tìm nhưng không thu giữ được, HĐXX không đề cập.

[6] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật. Không chấp nhận đề nghị miễn án phí của bị cáo Lò Văn K.

[8] *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn K và Vũ Thành Đ.

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Lò Văn K (tên gọi khác: T) và Vũ Thành Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt:

- Bị cáo Lò Văn K (tên gọi khác: T) **26** (*hai mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

- Bị cáo Vũ Thành Đ **18** (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

[2]Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*: 01 xe mô tô, dạng xe Dream, BKS: 88F8-9753, xe mô tô đã cũ, bị hư hỏng, số máy: VLKZS150FMG-2000076964; hàng chữ số khung hiện tại qua giám định là: VLKDCG012LK*076964*.

- *Tịch thu và tiêu hủy*: 01 xà cày bằng kim loại dài 83cm, một đầu dẹt hai cạnh, một đầu tù uốn hình chữ “L”; 01 búa tạ dài 53cm, quả búa bằng kim loại có kích thước (12x6x6)cm, cán búa bằng kim loại có đường kính 03cm.

- *Trả lại cho bị cáo Vũ Thành Đ*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, điện thoại cũ, vỏ điện thoại bị nứt vỡ, bên trong điện thoại lắp 02 sim Viettel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsamrt màu đen, màn hình điện thoại bị nứt vỡ bên trong điện thoại lắp 01 sim. (Tiếp tục thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự).

(*Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 16/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân*).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo Lò Văn K (tên gọi khác: T) và Vũ Thành Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm*, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An